

Số: 63 /KH-THCSNVC

Thủ Dầu Một, ngày 25 tháng 9 năm 2025

KẾ HOẠCH
Giáo dục nhà trường năm học 2025 - 2026

CƠ SỞ PHÁP LÝ

Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ GDĐT ban hành Chương trình giáo dục phổ thông; Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03/8/2022 của Bộ GDĐT sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ GDĐT;

Căn cứ Thông tư 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về việc ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ GDĐT quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông;

Căn cứ Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30/3/2021 của Bộ GDĐT quy định về quản lý và tổ chức dạy học trực tuyến trong cơ sở giáo dục phổ thông và cơ sở giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Thông tư số 08/2024/TT-BGDĐT ngày 15/5/2024 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về Hướng dẫn lồng ghép nội dung giáo dục quốc phòng và an ninh trong trường tiểu học, trường trung học cơ sở và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 23/2024/TT-BGDĐT ngày 16/12/2024 và được xác thực bởi Văn bản hợp nhất số 14/VBHN-BGDĐT ngày 31/12/2024;

Căn cứ Thông tư số 05/2025/TT-BGDĐT ngày 07/3/2025 của Bộ GDĐT Quy định chế độ làm việc đối với giáo viên phổ thông, dự bị đại học;

Căn cứ Công văn số 5555/BGDĐT-GDTrH ngày 08/10/2014 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn về đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá; tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn của trường trung học/trung tâm giáo dục thường xuyên qua mạng;

PHƯỜNG

Căn cứ Công văn 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 03/10/2017 về việc hướng dẫn thực hiện chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh từ năm học 2017-2018;

Căn cứ Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 của Bộ GDĐT về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường;

Căn cứ Công văn số 3089/BGDĐT-GDTrH ngày 14/8/2020 của Bộ GDĐT về việc triển khai thực hiện giáo dục STEM trong giáo dục trung học;

Căn cứ Công văn số 5636/BGDĐT-GDTrH ngày 10/10/2023 của Bộ GDĐT về việc xây dựng kế hoạch dạy học các môn học Khoa học tự nhiên, Lịch sử và Địa lí, Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp;

Căn cứ Công văn số 5814/BGDĐT-GDTrH ngày 07/12/2017 về tổ chức các cuộc thi dành cho học sinh phổ thông từ năm học 2017 -2018;

Căn cứ Công văn số 4567/BGDĐT-GDPT ngày 05/8/2025 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn tổ chức dạy học 2 buổi/ngày đối với giáo dục phổ thông năm học 2025-2026;

Căn cứ Công văn số 115/BGDĐT-GDTrH ngày 10/01/2025 của BGDĐT Triển khai thí điểm học bạ số cấp trung học cơ sở, trung học phổ thông và giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Quyết định số 2769/QĐ-UBND ngày 29/6/2019 triển khai Đề án dạy học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân ban hành theo Quyết định số 2080/QĐ-TTg ngày 22/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2019 – 2025;

Căn cứ Quyết định số 762/QĐ-UBND ngày 08/3/2021 của UBND Thành phố Hồ Chí Minh về Phê duyệt Đề án “Nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn quốc tế, giai đoạn 2021 -2030”;

Căn cứ Quyết định số 3249/QĐ-UBND ngày 06/9/2021 của UBND Thành phố Hồ Chí Minh về Phê duyệt Đề án Giáo dục thông minh và học tập suốt đời tại Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2021 - 2030”;

Căn cứ Quyết định số 4418/QĐ-UBND ngày 04/10/2024 của UBND Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành Bộ tiêu chuẩn công nhận Trường học số trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 640/QĐ-UBND ngày 14/8/2025 của Ủy ban nhân dân (UBND) thành phố Hồ Chí Minh ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Công văn số 1557/SGDĐT-GDPT ngày 19/8/2025 của Sở GDĐT thành phố Hồ Chí Minh về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục phổ thông năm học 2025-2026;

Căn cứ Công văn số 1619/SGDDĐT-KHTC ngày 20/8/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn lựa chọn nội dung trong chương trình của nhà trường từ năm học 2025 – 2026 tại các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Công văn số 1888/SGDDĐT-KHTC ngày 29/8/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về hướng thu, sử dụng học phí và các khoản thu khác; thực hiện chế độ miễn, giảm, hỗ trợ học phí và hỗ trợ chi phí học tập năm học 2025 – 2026 của các cơ sở giáo dục và đào tạo công lập trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Công văn số 2174/SGDDĐT-GDPT ngày 09/9/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo V/v hướng dẫn tổ chức dạy học 2 buổi/ngày đối với giáo dục phổ thông từ năm học 2025 - 2026

Trường THCS Nguyễn Văn Cừ xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2025 - 2026, cụ thể như sau:

I. BỐI CẢNH QUỐC GIA, ĐỊA PHƯƠNG VÀ NHÀ TRƯỜNG

1. Bối cảnh bên ngoài

1.1. Thời cơ

Sự phát triển kinh tế, xã hội và công nghệ tại Việt Nam, đặc biệt ở TP. Hồ Chí Minh, tạo điều kiện cho nhà trường tiếp cận các nguồn lực mới, trong khi những biến động về kinh tế, xã hội và yêu cầu đổi mới giáo dục đặt ra nhiều thách thức. Những yếu tố này đòi hỏi nhà trường phải linh hoạt, chủ động trong việc xây dựng kế hoạch giáo dục để đáp ứng yêu cầu phát triển toàn diện học sinh.

Nhà trường được hưởng lợi từ xu hướng chuyển đổi số mạnh mẽ, với sự hỗ trợ từ các chính sách đầu tư vào giáo dục, công nghệ thông tin và cơ sở hạ tầng tại TP. Hồ Chí Minh. Các chương trình giáo dục STEM, tích hợp liên môn và hợp tác quốc tế mở ra cơ hội nâng cao chất lượng giảng dạy, phát triển kỹ năng cho học sinh và bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên.

Nhà trường được sự lãnh đạo, quan tâm của Sở GDĐT thành phố Hồ Chí Minh, Đảng ủy, UBND phường Thủ Dầu Một đối với sự nghiệp đổi mới giáo dục.

Sự phát triển mạnh mẽ của công nghệ thông tin, mạng xã hội tạo điều kiện cho việc triển khai chương trình giáo dục mới.

Sự quan tâm của phụ huynh và cộng đồng địa phương cũng tạo điều kiện thuận lợi để nhà trường huy động nguồn lực, tổ chức các hoạt động giáo dục đa dạng, đáp ứng nhu cầu học tập hiện đại và hội nhập.

Nhân dân địa phương đồng tình, ủng hộ và hỗ trợ sự nghiệp giáo dục của Nhà trường.

Các tổ chức đoàn thể, doanh nghiệp trên địa bàn luôn đồng hành ủng hộ Nhà trường cả về vật chất lẫn tinh thần.

1.2. Thách thức

Yêu cầu của đổi mới căn bản toàn diện giáo dục đòi hỏi đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh phải có chuyển biến, thay đổi.

Yêu cầu ngày càng cao của xã hội đối với chất lượng giáo dục của nhà trường đòi hỏi nhà trường vươn lên đáp ứng nhu cầu nguồn nhân lực phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Cơ chế chính sách về giáo dục vẫn còn bất cập, chông chéo, mức độ thực hiện tự chủ chưa cao. Chưa có cơ chế thu hút giáo viên giỏi, sinh viên giỏi, chế độ chính sách đối với cán bộ, giáo viên còn thấp. Nguồn kinh phí còn hạn chế chưa đảm bảo cho thực hiện các hoạt động giáo dục.

Ảnh hưởng của mặt trái kinh tế thị trường và lối sống thực dụng ảnh hưởng đến cán bộ, giáo viên và học sinh, những hiện tượng tiêu cực trong xã hội, lối sống thực dụng, tệ nạn xã hội xâm nhập vào học đường.

Thông tin xã hội đa chiều, tốc độ lan truyền của các thông tin xấu, hình ảnh phản cảm, ý đồ chống phá của các thế lực thù địch cũng ảnh hưởng rất lớn đến công tác giáo dục của Nhà trường.

Một số gia đình có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, cha mẹ học sinh ít có điều kiện để quan tâm đến con em mình nên phần nào ảnh hưởng đến chất lượng chung.

Việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới còn mới mẻ, chưa có kinh nghiệm trong tổ chức thực hiện.

2. Bối cảnh bên trong

2.1. Điểm mạnh

Trường có truyền thống xây dựng và phát triển. Nhiều năm liền nhà trường là đơn vị Lao động xuất sắc, nhiều giáo viên được công nhận là chiến sỹ thi đua cấp thành phố, cấp tỉnh, được Chủ tịch UBND tỉnh tặng bằng khen, được Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen, ...

Đội ngũ cán bộ, giáo viên phần lớn còn trẻ, năng động và tâm huyết với nghề, 100% có trình độ chuyên môn đạt chuẩn trở lên.

Tập thể cán bộ, giáo viên và công nhân viên trong nhà trường luôn giữ được truyền thống đoàn kết và giúp đỡ lẫn nhau vượt qua mọi khó khăn của nhà trường.

Phụ huynh học sinh ngày càng hiểu được tầm quan trọng của việc học của con em mình, luôn đồng hành cùng Nhà trường trong việc dạy học và giáo dục học sinh. Quan hệ giữa nhà trường, gia đình và chính quyền địa phương được gắn bó.

Đội ngũ cán bộ quản lý có trình độ chuẩn, trẻ, năng động, nhiệt huyết cao trong công việc.

Nề nếp học sinh ổn định, hầu hết các em học sinh chăm ngoan, tích cực tham gia các hoạt động xã hội, đoàn thể, có ý thức phấn đấu xây dựng nhà trường nên có nhiều thuận lợi trong việc tổ chức các hoạt động giảng dạy và giáo dục.

Về đội ngũ: Số lượng cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên: 50; trong đó hợp đồng 111 là 05; cán bộ quản lý: 2; giáo viên: 37; nhân viên: 6 (*Phụ lục 1 kèm theo*)

Về học sinh:

Khối	Số học sinh	Số lớp	Bình quân số học sinh/lớp
6	241	6	40 học sinh/lớp
7	231	6	38 học sinh/lớp
8	256	6	42 học sinh/lớp
9	242	6	40 học sinh/lớp
Tổng	970	24	40 học sinh/lớp

Về tổ chức Đảng, Đoàn thể:

- Chi bộ: 31 đảng viên; Nữ: 20.
- Đoàn TNCS: Chi đoàn giáo viên gồm 9 Đoàn viên.
- Liên Đội: 24 Chi đội với 970 đội viên
- Ban đại diện CMHS: Ban đại diện trường: 23, chi hội lớp 24.
- Các tổ chức đoàn thể: Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Đội TN TPHCM, Hội chữ thập đỏ là lực lượng tham mưu, phối hợp cho nhà trường trong tất cả các hoạt động có hiệu quả.

Về cơ sở vật chất:

- Phòng học văn hóa: 29 phòng học kiên cố.
- Phòng chức năng, thực hành: gồm 2 phòng vi tính, 1 thư viện, 1 phòng Thiết bị, 1 phòng Hóa, 1 phòng Lý, 1 phòng Sinh, 1 phòng học Tiếng Anh, 1 phòng Đa chức năng, 1 phòng Công nghệ, 1 phòng kho, 1 phòng Âm nhạc, 1 phòng Mỹ thuật, 1 phòng KHXH, 1 phòng truyền thông, 1 phòng không gian Hồ Chí Minh.
- Văn phòng: 1 phòng Tiếp dân, 1 phòng Văn thư, 1 phòng Đoàn-Đội, 1 phòng HT, 1 phòng PHT, 1 phòng Kế toán, 1 phòng Y tế, 1 Hội trường, 1 phòng họp Hội đồng.
- Nhà thi đấu đa năng với sức chứa 200 chỗ ngồi.
- Nhà trường đủ phòng học để thực hiện dạy 2 buổi/ngày tại trường.
- Nguồn lực tài chính đủ để tổ chức hoạt động và đảm bảo chế độ chính sách đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh.

2.2. Điểm yếu

Đội ngũ giáo viên chưa cân đối giữa các bộ môn. Một số ít giáo viên chưa năng động, linh hoạt, chậm đổi mới phương pháp giáo dục, chưa chủ động tiếp cận chương trình đổi mới. Giáo viên còn ngại thực hiện dạy học theo định hướng STEM, tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp.

Một số ít giáo viên còn hạn chế trong việc ứng CNTT, ứng dụng AI trong giảng dạy gây khó khăn trong việc triển khai các phương pháp dạy học tiên tiến và tích hợp liên môn.

Sự chênh lệch về trình độ học sinh, với một bộ phận học sinh yếu về kiến thức nền tảng hoặc thiếu động lực học tập, tạo áp lực lớn cho giáo viên trong việc cá nhân hóa phương pháp giảng dạy.

Địa bàn phường còn nhiều khó khăn, có dân nhập cư không ổn định. Đời sống nhiều gia đình còn khó khăn do đó việc quan tâm, đầu tư cho con em học tập còn hạn chế, những học sinh nghỉ bỏ học thường rơi vào những trường hợp này.

3. Định hướng xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường

3.1. Quy mô lớp, học sinh, giáo viên toàn trường năm học 2025 – 2026 (kèm theo phụ lục 1)

Chú trọng thực hiện công tác phát triển mạng lưới trường, lớp; tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học bảo đảm yêu cầu triển khai Chương trình GDPT 2018.

Đảm bảo CSVC phục vụ dạy và học; thư viện phong phú tài liệu; các phòng bộ môn, thực hành, thí nghiệm sắp xếp khoa học, sử dụng hiệu quả.

Huy động nhiều nguồn nhân lực, vật lực góp phần nâng cao chất lượng giáo dục, chất lượng dạy học; tăng cường vật chất, thiết bị dạy học, tạo môi trường xanh, sạch, đẹp; nâng cao các tiêu chí của trường đạt chuẩn KĐCLGD, Chuẩn Quốc gia, thực hiện tốt cải tiến chất lượng.

Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên, tập trung phát triển đội ngũ về năng lực xây dựng và thực hiện kế hoạch theo định hướng phát triển năng lực học sinh; năng lực ứng dụng công nghệ thông tin; năng lực đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá, tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo; đổi mới sinh hoạt chuyên môn; nâng cao năng lực của giáo viên chủ nhiệm lớp.

Tạo niềm tin cho học sinh khi đến trường; động viên kịp thời học sinh có hoàn cảnh khó khăn tiếp tục theo học để duy trì và ổn định số lượng học sinh.

3.2. Định hướng chương trình dạy học

Chương trình dạy học năm học 2025-2026 được định hướng theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 (ban hành kèm Thông tư 32/2020/TT-BGDĐT), tập trung phát triển năng lực và phẩm chất học sinh, kết hợp giáo dục toàn diện với định hướng nghề nghiệp và kỹ năng sống. Các định hướng chính:

Tập trung vào phát triển năng lực cốt lõi: Ưu tiên các hoạt động dạy học hướng tới hình thành phẩm chất (*yêu nước, trách nhiệm, nhân ái, chăm chỉ, trung*

thực) và năng lực (tự chủ và tự học, năng lực thể chất, năng lực tin học, năng lực thẩm mỹ, năng lực khoa học, năng lực toán học, năng lực ngôn ngữ, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo) theo mục tiêu chương trình.

Tích hợp giáo dục trải nghiệm và hướng nghiệp: Sử dụng các hình thức tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp trong và ngoài nhà trường. Ngoài một số tiết sinh hoạt dưới cờ, sinh hoạt lớp lồng ghép tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, thì số tiết còn lại có thể sắp xếp để tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp theo các hình thức hoạt động giáo dục theo chủ đề và hoạt động câu lạc bộ với sự tham gia, phối hợp của các lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường.

Xây dựng kế hoạch tổ chức dạy học trực tuyến kết hợp với dạy học trực tiếp phù hợp tình hình thực tế; đảm bảo hiệu quả, chất lượng. Thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trong hoạt động dạy học và quản lý giáo dục của các cấp theo lộ trình, bao gồm ứng dụng CNTT trong việc đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá. Tập trung chỉ đạo thực hiện việc chuyển đổi số trong quản lý kết quả học tập, rèn luyện của học sinh cấp trung học theo hướng dẫn của Bộ GDĐT. Xây dựng các bài giảng trực tuyến mang tính thực tiễn cao nhằm hỗ trợ việc giảng dạy trên lớp, tạo điều kiện cho học sinh tự học; rèn luyện học sinh phương thức xử lý các vấn đề thực tiễn trong cuộc sống.

Sử dụng đa dạng các hình thức tổ chức dạy học: dạy học trên lớp, ngoài lớp; dạy học theo chủ đề/chuyên đề; dạy học trải nghiệm...

3.3. Thực hiện khung chương trình môn học (kèm theo phụ lục 2, 3)

Căn cứ vào đội ngũ cán bộ giáo viên, cơ sở vật chất và điều kiện cụ thể, nhà trường xây dựng khung chương trình theo từng môn học.

II. TỔ CHỨC DẠY HỌC VÀ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC (kèm theo phụ lục 4)

1. Tổ chức dạy học nội dung các môn học, hoạt động giáo dục bắt buộc, lựa chọn, chuyên đề học tập của Chương trình GDPT hiện hành (kèm theo phụ lục 3)

1.1. Triển khai tổ chức dạy học và hoạt động giáo dục

Tổ chức xây dựng kế hoạch thực hiện chương trình của từng môn học, hoạt động giáo dục (sau đây gọi chung là môn học) bảo đảm thời lượng quy định trong chương trình và bố trí dạy học trong mỗi học kì một cách hợp lý, khoa học. Rà soát chương trình, chủ động, linh hoạt điều chỉnh chương trình môn học đảm bảo chuẩn kiến thức kỹ năng theo khung thời gian 35 tuần thực học.

Trong kế hoạch giáo dục của tổ/nhóm chuyên môn phải thể hiện được nội dung, thời lượng, thời gian, địa điểm, đối tượng học sinh trong việc tổ chức dạy học 2 buổi/ngày theo Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 06/6/2025 của Thủ tướng Chính phủ và hướng dẫn của Bộ GDĐT, Sở GDĐT:

- Buổi 1: Tổ chức dạy học nội dung các môn học, hoạt động giáo dục bắt buộc, lựa chọn, chuyên đề học tập ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT, Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03/8/2022 của Bộ trưởng Bộ GDĐT.

- Buổi 2: Tổ chức ôn tập, phụ đạo học sinh chưa đạt theo yêu cầu của Chương trình giáo dục phổ thông; bồi dưỡng học sinh giỏi; ôn thi tốt nghiệp trung học phổ thông; tổ chức hoạt động nghiên cứu khoa học kỹ thuật, giáo dục hướng nghiệp, hoạt động trải nghiệm, giáo dục STEM/STEAM, giáo dục văn hóa đọc, văn hóa học đường, tư vấn hướng nghiệp, hoạt động tình nguyện; giáo dục đạo đức, giáo dục kỹ năng sống, giáo dục tài chính, giáo dục kiến thức về trật tự an toàn giao thông; giáo dục năng lực số, trí tuệ nhân tạo (AI), ngoại ngữ, thể thao, văn hóa, nghệ thuật và các nội dung giáo dục khác theo quy định, đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của học sinh,...

Lựa chọn phương pháp dạy học phù hợp với nội dung bài học để tổ chức các hoạt động học tập của học sinh bảo đảm chất lượng, dành nhiều thời gian cho học sinh khai thác sử dụng sách giáo khoa, thực hành, thí nghiệm để tiếp nhận và vận dụng kiến thức thông qua thực hiện nhiệm vụ được giao và hoàn thành sản phẩm học tập cụ thể theo yêu cầu của giáo viên. Đa dạng các hình thức tổ chức dạy học (trong và ngoài lớp học, trong và ngoài khuôn viên nhà trường), khuyến khích các hình thức dạy học nhằm thúc đẩy hứng thú học tập của học sinh. Hướng dẫn học sinh phát huy tinh thần tự giác, chủ động, tự học trong mọi hoạt động học tập bảo đảm đạt được yêu cầu cần đạt của chương trình.

Đối với việc tổ chức dạy học các môn học lựa chọn và các chuyên đề học tập lựa chọn: Nhà trường ưu tiên tổ chức riêng các lớp học theo từng môn học lựa chọn, chuyên đề học tập lựa chọn, linh hoạt bố trí số học sinh theo từng lớp học và xây dựng thời khóa biểu phù hợp để đáp ứng tối đa nguyện vọng của học sinh. Đẩy mạnh tổ chức tư vấn và cho học sinh đăng ký, lựa chọn môn học phù hợp với năng lực, sở trường và định hướng nghề nghiệp của học sinh; đảm bảo công khai, minh bạch.

Đối với Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp: Xây dựng kế hoạch giáo dục trong đó xác định cụ thể nội dung hoạt động và thời lượng thực hiện theo từng loại hình hoạt động quy định trong chương trình; linh hoạt thời lượng dành cho các loại hình hoạt động với quy mô tổ chức khác nhau giữa các tuần; phân định rõ thời lượng dành cho hoạt động chào cờ đầu tuần, sinh hoạt lớp và các hoạt động tập thể khác của nhà trường đảm bảo không trùng thời lượng thực hiện các nội dung theo chương trình Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp.

Đối với Nội dung Giáo dục địa phương: Căn cứ vào khung nội dung giáo dục địa phương Thành phố Hồ Chí Minh (sau khi hợp nhất), giao nhiệm vụ Tổ/nhóm chuyên môn phụ trách lựa chọn chủ đề, nội dung trong các Tài liệu giáo dục địa phương đã được Bộ GDĐT tạo phê duyệt thẩm định để xây dựng kế hoạch dạy học phù hợp từng khối lớp; thảo luận, chia sẻ học liệu, tư liệu dạy học các chủ đề phù hợp. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, học liệu số, hệ thống

quản lý học tập để xây dựng chủ đề phù hợp với điều kiện tổ chức dạy học của nhà trường, tạo thuận lợi cho học sinh liên hệ, vận dụng những nội dung kiến thức đã học trong các môn học với thực tiễn tại địa phương.

Đối với Giáo dục thể chất: Tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động thể thao học sinh gắn kết với nội dung môn học giáo dục thể chất thuộc Chương trình GDPT 2018; duy trì nề nếp thực hiện các bài thể dục đầu giờ, giữa giờ, tập luyện và tổ chức thi đấu các môn thể thao nhằm phát triển thể lực toàn diện cho học sinh.

Đối với các môn học, bố trí thời gian dạy học linh hoạt phù hợp với điều kiện giáo viên và cơ sở vật chất của nhà trường, không bắt buộc phải bố trí số tiết dạy học của môn học đều tất cả các tuần; sắp xếp thời khóa biểu phù hợp, tạo điều kiện tốt nhất để mỗi giáo viên hoàn thành nhiệm vụ được phân công.

1.2. Công tác đổi mới quản lý giáo dục

a) Đổi mới sinh hoạt Tổ nhóm chuyên môn, nâng cao chất lượng giảng dạy và sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn

Tổ chức sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn định kỳ 2 lần/tháng, tập trung vào việc thảo luận, xây dựng và chia sẻ học liệu số, giáo án tích hợp liên môn, và các phương pháp giảng dạy phát triển năng lực học sinh. Các buổi sinh hoạt sẽ sử dụng nền tảng trực tuyến (như Microsoft Teams hoặc hệ thống quản lý học tập của Sở GDĐT) để lưu trữ tài liệu và hỗ trợ giáo viên ở các tổ chuyên môn khác nhau trao đổi kinh nghiệm.

Tăng cường sinh hoạt chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học, tổ chức sinh hoạt chuyên môn về đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá, quản lý hoạt động chuyên môn theo hướng dẫn tại Công văn số 5555/BGDĐT-GDTrH ngày 08/10/2014, Công văn 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 03/10/2017 và Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/11/2020 của Bộ GDĐT.

b) Đổi mới công tác quản lý dạy học

Xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục của tổ/nhóm chuyên môn được thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 5555/ BGDĐT-GDTrH ngày 08/10/2014, Công văn 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 03/10/201 và Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 của Bộ GDĐT. Tổ chức xây dựng PPCT theo chương trình GDPT hiện hành phù hợp với đặc điểm của nhà trường, lồng ghép với các tiết trải nghiệm sáng tạo của bộ môn, liên môn. Xây dựng các chủ đề tích hợp liên môn. Xây dựng kế hoạch dạy học các bài học bảo đảm các yêu cầu về phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học, thiết bị dạy học và học liệu, phương án kiểm tra, đánh giá trong quá trình dạy học. Tiến trình dạy học mỗi bài học được xây dựng thành các hoạt động học với mục tiêu, nội dung, cách thức thực hiện và sản phẩm cụ thể để giao cho học sinh thực hiện trong lớp học, ngoài lớp học, ở trường, ở nhà, cơ sở sản xuất, kinh doanh, tại di sản văn hóa và cộng đồng. Tăng cường giao cho học sinh tự nghiên cứu sách giáo khoa và tài liệu tham khảo để tiếp nhận và vận dụng kiến thức; dành nhiều thời gian trên lớp để tổ chức cho học



sinh báo cáo, thuyết trình, thảo luận, luyện tập, thực hành, bảo vệ kết quả tự học của mình.

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin: tất cả các thủ tục hành chính triển khai trên hộp thư điện tử, trang web của trường, nhóm Zalo HĐSP, GVCN, Truyền thông-thông tin, các thành viên thường xuyên truy cập để lấy thông tin thực hiện.

Tổ chức các đợt thăm lớp dự giờ, kiểm tra hồ sơ giáo án. Đánh giá rút kinh nghiệm kịp thời mang tính chất xây dựng chuyên môn nghiệp vụ cho đồng nghiệp cùng tiến bộ. Có giải pháp khắc phục những tồn tại một cách kịp thời. Đối khớp chương trình, thực hiện chuyên đề tháng, giải quyết những tồn tại, những vấn đề bất cập hoặc hướng dẫn phương pháp lên lớp cho giáo viên dạy chéo bộ môn đào tạo. Kiểm điểm tổng kết đánh giá công việc đã làm được của tháng trước, kế hoạch phương hướng công việc của tháng tiếp theo. Đẩy mạnh đổi mới PPDH, đổi mới thi và kiểm tra đánh giá học sinh; PP bồi dưỡng GVDG và bồi dưỡng HSG. Chú trọng hoạt động của tổ, nhóm chuyên môn, đổi mới cách sinh hoạt theo hướng tập trung giúp đỡ đồng nghiệp nâng cao chuyên môn nghiệp vụ, vì sự tiến bộ của các thành viên.

Thống nhất nội dung các bài dạy trong hai tuần tiếp theo. Xác định rõ mục tiêu cần đạt, phương tiện, thiết bị dạy học cần sử dụng và nội dung tích hợp những gì trong từng tiết học...Xác định mảng kiến thức mới và khó đề đưa ra phương pháp giải quyết tối ưu nhất.

Nội dung các bài kiểm tra thường xuyên và định kỳ nên bám sát chương trình, chuẩn kiến thức, kỹ năng thảo luận, thống nhất hình thức ra đề phù hợp với đối tượng học sinh. Đề kiểm tra cần đảm bảo tính chính xác, khoa học.

Phát huy vai trò của tổ trưởng chuyên môn trong việc quản lý nâng cao chất lượng chuyên môn của tổ.

c) Đổi mới kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh

Đổi mới phương pháp giảng dạy cần phải song hành với đổi mới cách kiểm tra đánh giá học sinh, thể hiện qua cách ra đề kiểm tra, cách tổ chức thi cử và các hoạt động khác. Học sinh không chỉ được kiểm tra kiến thức thông qua ghi nhớ mà còn được đánh giá kết quả học tập bằng nhiều phương pháp, hình thức, công cụ khác nhau, qua rèn luyện các chủ đề đạo đức, thực hành, thí nghiệm, các hoạt động giáo dục, trải nghiệm thực tế.

Tăng cường xây dựng ngân hàng câu hỏi, ma trận đề kiểm tra theo yêu cầu cần đạt của chương trình môn học; chuẩn bị cho học sinh lớp 9 làm quen với định hướng đề thi tuyển sinh vào lớp 10-THPT.

Thực hiện đánh giá thường xuyên trực tiếp hoặc trực tuyến bằng các hình thức: hỏi - đáp, viết; đánh giá qua hồ sơ học tập, vở hoặc sản phẩm học tập; đánh giá qua việc học sinh báo cáo kết quả thực hiện một dự án học tập, nghiên cứu khoa học kỹ thuật, báo cáo kết quả thực hành, thí nghiệm; đánh giá qua bài thuyết trình về kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh.

Việc kiểm tra, đánh giá định kì, gồm kiểm tra, đánh giá giữa kì và kiểm tra, đánh giá cuối kì, được thực hiện thông qua: bài kiểm tra (trên giấy hoặc trên máy tính), bài thực hành, dự án học tập. Đối với bài kiểm tra, đánh giá bằng điểm số thông qua bài kiểm tra trên giấy hoặc trên máy tính: Đề kiểm tra phải được xây dựng theo ma trận, đặc tả câu hỏi tự luận, trắc nghiệm khách quan hoặc trắc nghiệm khách quan kết hợp với tự luận cần biên soạn theo mức độ cần đạt của chương trình môn học, hoạt động giáo dục. Đối với kiểm tra, đánh giá bằng bài thực hành, hoặc dự án học tập: yêu cầu cần đạt của bài thực hành hoặc dự án học tập phải được hướng dẫn cụ thể bằng bảng kiểm tra các mức độ đạt được phù hợp với 4 mức độ nhận biết, thông hiểu, vận dụng, vận dụng cao của các kiến thức, kĩ năng được sử dụng. Căn cứ vào mức độ cần đạt của chương trình môn học, hoạt động giáo dục, mức độ phát triển năng lực của học sinh, nhà trường xác định tỉ lệ các câu hỏi, bài tập theo 4 mức độ yêu cầu trong các bài kiểm tra, đánh giá đảm bảo sự phù hợp với đối tượng học sinh và tăng dần tỉ lệ các câu hỏi, bài tập ở mức độ yêu cầu vận dụng, vận dụng cao; có hướng dẫn cụ thể trước khi tổ chức thực hiện.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong đổi mới hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá; chuẩn bị tốt các điều kiện để từng bước triển khai các hoạt động kiểm tra, đánh giá, thi trực tuyến, bảo đảm chất lượng giáo dục.

d) Đổi mới phương pháp và hình thức dạy học

Lựa chọn phương pháp dạy học phù hợp với nội dung bài học để tổ chức các hoạt động học tập của học sinh bảo đảm chất lượng, dành nhiều thời gian cho học sinh khai thác sử dụng sách giáo khoa, thực hành, thí nghiệm để tiếp nhận và vận dụng kiến thức thông qua thực hiện nhiệm vụ được giao và hoàn thành sản phẩm học tập cụ thể theo yêu cầu của giáo viên. Đa dạng các hình thức tổ chức dạy học (trong và ngoài lớp học, trong và ngoài khuôn viên nhà trường), khuyến khích các hình thức dạy học nhằm thúc đẩy hứng thú học tập của học sinh.

Tổ chức các hoạt động văn hóa-văn nghệ, thể dục-thể thao trên cơ sở tự nguyện của cha mẹ học sinh và học sinh, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi và nội dung học tập của học sinh trung học cơ sở; tăng cường giao lưu, hợp tác nhằm thúc đẩy hứng thú học tập của học sinh, bổ sung hiểu biết nhằm bảo vệ, phát huy về các giá trị văn hóa truyền thống dân tộc và tiếp thu tinh hoa văn hóa của nhân loại. Tiếp tục thực hiện tốt việc sử dụng di sản trong dạy học một số môn học, hoạt động giáo dục phù hợp.

Đối với môn Lịch sử và Địa lý, tiếp tục tăng cường khai thác và sử dụng các nguồn sử liệu khác nhau để tái hiện, phục dựng lịch sử một cách khoa học, khách quan, chân thực; đồng thời gắn với hoạt động thực hành, thực tiễn nhằm phát triển năng lực, phẩm chất cho học sinh. Đối với môn Ngữ văn, tiếp tục thực hiện tốt yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn theo hướng dẫn.

Tăng cường sinh hoạt chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học, tổ chức các hội thảo, tọa đàm trao đổi về tổ chức thực hiện chương trình, đổi mới phương

pháp, hình thức dạy học và kiểm tra, đánh giá theo yêu cầu của Chương trình GDPT 2018; tăng cường phối hợp, huy động, điều chuyển giáo viên giữa các trường trong khu vực để phát huy nguồn lực đội ngũ giáo viên hiện có.

Tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện giáo dục STEM trong trường trung học theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, đảm bảo chất lượng, hiệu quả; hướng học sinh đến việc vận dụng kiến thức liên môn để giải quyết các vấn đề thực tiễn, thấy được ý nghĩa của tri thức với cuộc sống; đánh giá được sự phù hợp, năng khiếu, sở thích của bản thân với nghề nghiệp thuộc lĩnh vực STEM/STEAM; thu hút học sinh theo học, tìm hiểu các ngành nghề có nhu cầu cao về nguồn nhân lực trong cuộc cách mạng công nghiệp 4.0.

1.3. Chuyển đổi số, xây dựng kho học liệu số, triển khai thực hiện khung năng lực số, kế hoạch khai thác môi trường học tập

Tăng cường các giải pháp nhằm củng cố, nâng cao việc đáp ứng các tiêu chí đánh giá mức độ chuyển đổi số trong dạy, học và quản trị cơ sở giáo dục theo quy định.

Xây dựng kế hoạch tổ chức dạy học trực tuyến (*hoặc dạy học trực tuyến kết hợp với dạy học trực tiếp*) phù hợp tình hình thực tế; đảm bảo hiệu quả, chất lượng.

Nâng cao hiệu quả các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra đánh giá nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh. Xây dựng ngân hàng đề kiểm tra, đánh giá cho các môn học, đảm bảo thực hiện thống nhất, đồng bộ theo CTGDPT.

Đẩy mạnh chuyển đổi số, đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo; thực hiện Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong GDĐT giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030”¹:

Thực hiện Chỉ thị số 04/CT-TTg ngày 11/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ² đẩy mạnh, hoàn thiện cơ sở dữ liệu Ngành, đảm bảo đồng bộ, liên thông về dữ liệu; triển khai chất lượng, hiệu quả Học bạ số.

Đẩy mạnh cải cách hành chính và ứng dụng công nghệ thông tin trong giáo dục và đào tạo; tăng cường các điều kiện đảm bảo và kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin, trí tuệ nhân tạo (AI) trong dạy và học trực tuyến và kiểm tra, đánh giá; tập trung thực hiện chuyển đổi số trong quản lý kết quả học tập và rèn luyện của học sinh; xây dựng Thư viện số.

Khai thác, sử dụng sách giáo khoa, các nguồn học liệu, thiết bị dạy học hiệu quả, phù hợp thực tiễn. Xây dựng Lớp học số; kho học liệu số, bài giảng số các môn học và hoạt động giáo dục.

¹ Nghị quyết 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

² Chỉ thị số 04/CT-TTg ngày 11/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ về “Tiếp tục đẩy mạnh triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 tại các bộ, ngành, địa phương năm 2024 và những năm tiếp theo”;

Tiếp tục triển khai công tác quản lý, sử dụng hồ sơ điện tử, học bạ điện tử theo quy định.

1.4. Hoạt động tham gia các kỳ thi, hội thi, các hoạt động chuyên môn khác

Xây dựng kế hoạch chi tiết cho các đợt tổ chức hội thi, hội giảng, chuẩn bị đầy đủ trang thiết bị, máy móc phục vụ cho hội thi. Phân công giáo viên tin học hỗ trợ công tác soạn giáo án điện tử, hỗ trợ máy chiếu... Động viên về kinh phí cho các GV tham gia hội thi giáo viên dạy giỏi cấp phường, cấp tỉnh. Tổ nhóm chuyên môn sau mỗi đợt hội thi, hội giảng tổ chức rút kinh nghiệm, trao đổi đánh giá bài dạy của tổ viên.

Đối với học sinh giỏi: Song song với giáo dục đại trà, nhà trường chú trọng công tác bồi dưỡng HSG, tổ chức chọn học sinh giỏi, có năng khiếu để bồi dưỡng đáp ứng các yêu cầu về chất lượng bồi giỏi. Giáo viên bồi dưỡng HSG có thể chủ động bổ sung thêm các em vào đội tuyển hoặc loại bỏ các em không có sự cố gắng. Yêu cầu giáo viên xây dựng kế hoạch bồi dưỡng, biên soạn chương trình theo chuyên đề nâng cao sát với thực tiễn của đội tuyển với những chỉ tiêu, biện pháp cụ thể. Giao chỉ tiêu chất lượng học sinh giỏi tới từng giáo viên bộ môn theo khối và coi đây là một trong những chỉ số quan trọng dùng để đánh giá giáo viên vào cuối năm học. Chỉ đạo các tổ nhóm chuyên môn thường xuyên tổ chức sinh hoạt chuyên đề nhằm trao đổi chuyên môn, tiếp tục nghiên cứu, xây dựng các chuyên đề bồi dưỡng học sinh giỏi theo hệ thống chuyên đề. Lên lịch bồi dưỡng ổn định, thường xuyên. Khuyến khích tăng giờ tăng ca, Tham mưu với ban đại diện cha mẹ học sinh kịp thời động viên về tinh thần và vật chất để các em trong đội tuyển hăng hái tham gia bồi dưỡng tại trường.

Tổ chức thực hiện và kiểm tra đánh giá chất lượng đội tuyển: Nhà trường thường xuyên bám sát, kiểm tra đánh giá chất lượng đội tuyển, việc thực hiện kế hoạch bồi dưỡng của giáo viên, kịp thời có các biện pháp giúp đỡ và điều chỉnh để từng bước nâng cao chất lượng dạy của giáo viên. Việc kiểm tra đánh giá cần được tiến hành thường xuyên qua mỗi chuyên đề. Trong năm học, ít nhất nhà trường cũng phải tổ chức kiểm tra chung tất cả các đội tuyển từ 1-2 lần, theo hình thức và nội dung bám sát như yêu cầu của kì thi HSG. Từ kết quả đó, hiệu trưởng có được đánh giá chính xác về kết quả dạy và học của mỗi đội tuyển để có những điều chỉnh trong việc chỉ đạo hoạt động dạy học của GV và HS.

Nâng cao chất lượng dạy bồi dưỡng của giáo viên: Giáo viên là nhân tố chủ đạo trong quá trình dạy học nói chung và quá trình bồi dưỡng HSG nói riêng, sự chủ đạo thể hiện ở chỗ: GV là người xây dựng, tổ chức thực hiện chương trình bồi dưỡng là người trực tiếp thực hiện các bài giảng trên lớp. Giáo viên phải là người hướng dẫn, tư vấn, và khơi dậy hứng thú học tập cho học sinh.

Giáo viên phải dạy học phân hóa theo từng đối tượng học sinh, hệ thống bài tập và yêu cầu đưa ra phải phù hợp với năng lực và trình độ mỗi em.

1.5. Hoạt động hướng nghiệp, phân luồng học sinh

Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục trải nghiệm hướng nghiệp, trong đó tập trung đổi mới nội dung, phương pháp; phát triển đội ngũ giáo viên kiêm nhiệm làm nhiệm vụ tư vấn, trải nghiệm hướng nghiệp; huy động nguồn lực xã hội tham gia giáo dục trải nghiệm hướng nghiệp; tăng cường tư vấn hướng nghiệp theo định hướng nghề nghiệp sau tốt nghiệp THPT.

Định hướng hiệu quả việc phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THPT theo học các chương trình giáo dục, đào tạo phù hợp với năng lực, sở trường, nguyện vọng của học sinh; tạo môi trường hỗ trợ khởi nghiệp trong trường trung học; tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, trang bị kiến thức, kỹ năng về lựa chọn nghề nghiệp, khởi nghiệp nhằm thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp, lập nghiệp của học sinh.

Đổi mới nội dung giáo dục trải nghiệm hướng nghiệp thông qua các môn học và hoạt động giáo dục trong nhà trường. Đa dạng hóa, vận dụng linh hoạt các hình thức tư vấn phù hợp với lứa tuổi học sinh. Tăng cường tổ chức cho học sinh trải nghiệm thực tế tại các cơ quan, công sở, cơ sở sản xuất kinh doanh, trường học, bệnh viện,... để các em có hiểu biết, hình thành định hướng về nghề nghiệp; tổ chức các hoạt động tuyên truyền về giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng cho học sinh phổ thông (như Ngày hội tư vấn, hướng nghiệp; tìm hiểu về thế giới nghề nghiệp; các hoạt động giao lưu của học sinh, giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục với các trường trung cấp, cao đẳng nghề, nhà khoa học, nhà quản lý, doanh nhân). Cung cấp kịp thời thông tin, chỉ tiêu, hình thức, đối tượng tuyển sinh của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp; chính sách ưu đãi trong giáo dục nghề nghiệp; cơ hội khởi nghiệp, tìm kiếm việc làm; xu hướng thị trường lao động và nhu cầu sử dụng của thị trường lao động đến học sinh.

1.6. Hoạt động giáo dục sáng tạo, nghiên cứu khoa học

Triển khai các hoạt động giáo dục trải nghiệm sáng tạo và nghiên cứu khoa học nhằm phát triển năng lực tư duy, sáng tạo, và kỹ năng nghiên cứu của học sinh, phù hợp với mục tiêu Chương trình GDPT 2018. Các hoạt động này sẽ được tổ chức thông qua các dự án nhóm và nghiên cứu thực tiễn, khuyến khích học sinh áp dụng kiến thức vào giải quyết các vấn đề thực tế. Giáo viên sẽ đóng vai trò hướng dẫn, hỗ trợ học sinh xây dựng đề tài và trình bày kết quả, với thời gian hướng dẫn được quy đổi theo Thông tư 05/2025/TT-BGDĐT.

Nhà trường sẽ tận dụng cơ sở vật chất hiện có và hợp tác với các tổ chức giáo dục, doanh nghiệp để nâng cao tính thực tiễn. Đánh giá sẽ dựa trên sản phẩm dự án, báo cáo, và mức độ sáng tạo của học sinh, hướng đến việc thúc đẩy sự tham gia tích cực và phát triển năng lực cốt lõi.

1.7. Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, giáo dục địa phương

Triển khai các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, và giáo dục địa phương để phát triển kỹ năng sống, định hướng nghề nghiệp, và tăng cường nhận thức về văn hóa, lịch sử địa phương. Các hoạt động trải nghiệm sẽ được tổ chức định kỳ, tập trung vào việc rèn luyện các kỹ năng như giao tiếp, làm việc nhóm, và giải quyết vấn đề. Hướng nghiệp sẽ hỗ trợ học sinh khám phá các lựa chọn

nghề nghiệp, chuẩn bị cho kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 - THPT. Giáo dục địa phương sẽ được tích hợp vào các môn học liên quan hoặc tổ chức dưới dạng các hoạt động thực tế, nhằm nâng cao lòng tự hào về truyền thống địa phương. Đánh giá sẽ dựa trên sự tham gia, bài thu hoạch, và sản phẩm nhóm, đảm bảo tính giáo dục và tính khả thi.

1.8. Hoạt động giáo dục ngoại khóa

Triển khai các hoạt động giáo dục ngoại khóa và tiết học ngoài nhà trường nhằm mở rộng không gian học tập, kết nối lý thuyết với thực tiễn, và phát triển kỹ năng xã hội cho học sinh. Các hoạt động ngoại khóa sẽ được tổ chức định kỳ, tạo môi trường học tập vui tươi, khuyến khích sự sáng tạo và gắn kết cộng đồng học đường. Tiết học ngoài nhà trường sẽ được thực hiện tại các địa điểm thực tế phù hợp với nội dung môn học, đảm bảo an toàn và hiệu quả giáo dục:

- Hoạt động văn hóa - nghệ thuật: Vào các ngày lễ lớn trong năm học
- Hoạt động vui chơi giải trí - thể dục thể thao: Trong năm học
- Hoạt động thực hành khoa học kỹ thuật: Tháng 11 và 12 của năm học.
- Hoạt động lao động vệ sinh: Luân phiên cho các lớp thực hiện hàng tuần
- Hoạt động mang tính xã hội: Cụ thể như các hoạt động “đền ơn đáp nghĩa”, “Về nguồn”, thăm các gia đình chính sách,...thực hiện vào tháng 12, 1 và tháng 3 của năm học.
- Hoạt động giáo dục kỹ năng: Hàng quý/năm học
- Hoạt động sinh hoạt chuyên đề, chuyên môn: Suốt năm học

1.9. Hoạt động Câu lạc bộ

Hoạt động câu lạc bộ Mỹ thuật:

- Nội dung: Trao đổi, học tập và thực hành các kỹ năng mỹ thuật (ký họa, vẽ phong cảnh, chân dung, tranh màu, digital art...), chia sẻ kiến thức về hội họa và nghệ sĩ tiêu biểu, tổ chức workshop, triển lãm tranh, thiết kế poster – banner, tham gia các cuộc thi và giao lưu với CLB khác.

- Hình thức tổ chức: Sinh hoạt định kỳ 2 tuần/lần, tổ chức thi vẽ, triển lãm, tọa đàm, hoạt động nhóm – cá nhân, kết hợp online/offline. Giao lưu, kết hợp với các CLB nghệ thuật khác trong và ngoài trường, sử dụng mạng xã hội để lan tỏa sản phẩm.

- Tổ chức thực hiện:

+ Ban cố vấn: Đại diện lãnh đạo nhà trường, giáo viên phụ trách CLB Mỹ thuật.

+ Ban Chủ nhiệm: 01 Chủ nhiệm, 02 Phó chủ nhiệm, 02 Trưởng ban chuyên môn.

+ Thành viên: Học sinh toàn trường yêu thích mỹ thuật, tự nguyện đăng ký, tham gia sinh hoạt và chấp hành điều lệ CLB.

+ Phối hợp: Ban Cố vấn thẩm định và định hướng hoạt động; Ban Chủ nhiệm triển khai chi tiết; Đoàn trường hỗ trợ truyền thông và quản lý; thành viên chủ động, sáng tạo trong tham gia hoạt động

Hoạt động câu lạc bộ Kỹ năng:

- Nội dung: Bồi dưỡng các kỹ năng mềm trong hội trại (morse, mật thư, nút dây, lều trại, semaphore...), rèn luyện kỹ năng tổ chức và điều phối sự kiện (HALLOFUN, lễ khai giảng, tổng kết...).

- Hình thức tổ chức: Tổ chức các buổi training kỹ năng ngoài giờ, kết hợp trò chơi – bài kiểm tra vận dụng, mô phỏng các sự kiện thực tế.

- Tổ chức thực hiện: Ban Chủ nhiệm chủ động triển khai, Ban Kỹ năng phụ trách chính các buổi training. Ban Chủ nhiệm xây dựng điều lệ hoạt động trình Hiệu trưởng nhà trường phê duyệt. Thành viên CLB tham gia đầy đủ, chấp hành điều lệ và giữ thái độ hòa nhã, tôn trọng

Hoạt động câu lạc bộ Tiếng Anh:

- Nội dung: Sinh hoạt định kỳ, họp trao đổi về học tập – văn hóa; tổ chức các cuộc thi “SPEAK UP”, “ESC” (hùng biện), dự án thiện nguyện “The Apricity” (dạy học), các hoạt động giao lưu, sáng tạo, hợp tác với CLB khác.

- Hình thức tổ chức: Sinh hoạt định kỳ 2 tuần/lần theo chủ đề, các cuộc họp nội bộ, tổ chức thi tiếng Anh trực tuyến và trực tiếp, hoạt động thiện nguyện; kết hợp quảng bá qua sự kiện và truyền thông.

- Tổ chức thực hiện:

+ Ban cố vấn: Đại diện lãnh đạo nhà trường, giáo viên tổ Ngoại ngữ.

+ Ban Chủ nhiệm: 01 Chủ nhiệm, 01 Phó chủ nhiệm (kiêm trưởng ban), 01 Thủ quỹ.

+ Thành viên: Học sinh toàn trường yêu thích tiếng Anh, tự nguyện tham gia, chấp hành điều lệ.

+ Phối hợp: Ban Cố vấn định hướng, phê duyệt; Ban Chủ nhiệm triển khai; Ban CNTT hỗ trợ truyền thông; thành viên chủ động, sáng tạo

Hoạt động Ban Chiến sỹ an ninh nhỏ:

- Nội dung: Họp thảo luận, chỉnh sửa – bổ sung nội quy điểm trừ, xây dựng kế hoạch hoạt động; training kỹ năng phần mềm, kỹ năng quản lý; phổ biến nội quy đến học sinh; tổ chức gặp mặt với cựu thành viên; tham gia hoạt động tập thể do Liên Đội và trường tổ chức.

- Hình thức tổ chức: Họp nội bộ định kỳ (1 tháng/lần hoặc khi cần); thiết kế, chỉnh sửa bảng điểm tuần/tháng; quản lý và chia sẻ hoạt động trên fanpage; tham gia sinh hoạt giao lưu tập thể.

- Tổ chức thực hiện:

+ Ban Chỉ đạo: Đại diện BCH Chi Đoàn GV, giáo viên phụ trách TPT Đội.

+ Ban Chủ nhiệm: 01 Chủ nhiệm, 01 Phó chủ nhiệm – phụ trách, điều phối công việc.

+ Thành viên: Học sinh có tinh thần trách nhiệm, tự nguyện tham gia, giám sát – ghi chép – báo cáo tình hình.

+ Phối hợp: Ban Chỉ đạo định hướng; Ban Chủ nhiệm triển khai và điều phối; thành viên trực tiếp thực hiện, giám sát hoạt động

Hoạt động Câu lạc bộ Truyền Thông Măng non:

- Nội dung: Tuyên truyền các hoạt động Liên đội, kể chuyện về Bác, gương người tốt-việc tốt, giới thiệu sách...

- Hình thức tổ chức: Thành lập Ban cố vấn (Ban Chủ nhiệm + Tổ Ngữ văn); tổ chức kết hợp offline tại trường và online.

- Tổ chức thực hiện: Hoạt động do Ban Chủ nhiệm CLB triển khai dưới sự hỗ trợ của TPT Đội, Tổ Ngữ văn và BCH Liên đội, Thư viện; có điều lệ làm việc rõ ràng (nghiêm túc, hoàn thành công việc, tôn trọng, phù hợp).

Hoạt động Câu lạc bộ Âm nhạc:

- Nội dung: hát, múa, nhảy dân vũ, flasmot,...

- Hình thức tổ chức: Sinh hoạt CLB định kỳ; làm truyền thông qua Facebook, TikTok; tổ chức giao lưu, tham gia các hội thi, các buổi lễ tại trường và địa phương.

- Tổ chức thực hiện: Thành lập Ban chủ nhiệm gồm giáo viên Âm nhạc, Chi đoàn, TPT Đội; xây dựng kế hoạch hoạt động từng năm; phối hợp với các bộ phận liên quan để triển khai và báo cáo kết quả hoạt động.

Hoạt động câu lạc bộ Đá cầu, Kéo co, cầu lông, bóng chuyền, bóng rổ....:

- Nội dung: CLB tập luyện, hoạt động trong các môn Đá cầu, Kéo co, cầu lông, bóng chuyền, bóng rổ,... gồm: tập luyện và thi đấu đảm bảo phù hợp với lứa tuổi, tâm sinh lí học sinh THCS. Ban đầu tập luyện kỹ thuật cơ bản, nâng cao dần kĩ thuật, chiến thuật để thành lập được đội tuyển tham gia các giải thi đấu.

- Hình thức: Sinh hoạt câu lạc bộ

- Tổ chức thực hiện: Thành lập Ban chủ nhiệm câu lạc bộ có TTCM tổ GDTC- NT làm chủ nhiệm, Ban chủ nhiệm có trách nhiệm xây dựng Điều lệ hoạt động của Câu lạc bộ trình Hiệu trưởng phê duyệt; xây dựng nội dung, chương trình kế hoạch, quy định hoạt động của câu lạc bộ. Tuyên truyền rộng rãi trong học sinh toàn trường để thu hút nhiều thành viên tham gia, học sinh có nguyện vọng tham gia câu lạc bộ thì phải có đơn và có sự đồng ý của gia đình, giáo viên chủ nhiệm; thường xuyên kết nạp thành viên mới khi học sinh có nhu cầu. Giáo viên Thể dục chịu trách nhiệm cố vấn cho câu lạc bộ hoạt động.

1.10. Công tác thực hiện cơ sở vật chất, vệ sinh môi trường, an toàn trường học

Triển khai công tác bảo trì và nâng cấp cơ sở vật chất để đảm bảo môi trường học tập đạt chuẩn, hỗ trợ hiệu quả cho các hoạt động giáo dục.

Vệ sinh môi trường được duy trì qua phong trào “Trường học xanh - sạch - đẹp”, tổ chức dọn dẹp khuôn viên trường hàng tháng và lắp đặt thùng rác tái chế ở các khu vực hành lang, sân trường.

Về an toàn trường học, trường sẽ tổ chức 2 buổi tập huấn kỹ năng sơ cứu (tháng 9/2025) và tuyên truyền an toàn giao thông (tháng 10/2025) với sự phối hợp của công an địa phương. Kế hoạch phòng chống bạo lực học đường và tai nạn thương tích sẽ được triển khai xuyên suốt năm học. Đánh giá dựa trên báo cáo kiểm tra định kỳ (2 lần/năm) và phản hồi từ học sinh, phụ huynh.

1.11. Công tác kiểm tra nội bộ nhà trường

Công tác kiểm tra nội bộ nhằm đảm bảo chất lượng dạy học, tuân thủ quy định, và nâng cao hiệu quả quản lý. Kiểm tra chuyên môn bao gồm dự giờ, kiểm tra giáo án, và đánh giá hồ sơ chuyên môn của giáo viên, tập trung vào phương pháp giảng dạy và đánh giá năng lực học sinh. Kiểm tra hành chính giám sát việc thực hiện quy định tiết dạy, nội quy trường học, và các hoạt động giáo dục. Kiểm tra tài chính, Kiểm tra học sinh đánh giá việc tuân thủ nội quy, tham gia hoạt động, và kết quả học tập. Việc kiểm tra được thực hiện bởi lãnh đạo nhà trường, Tổ trưởng chuyên môn, báo cáo định kỳ gửi Sở GDĐT, UBND Phường. Kết quả kiểm tra cần được công khai để đảm bảo tính minh bạch và cải thiện chất lượng giáo dục.

1.12. Công tác tài chính, xã hội hóa giáo dục

Triển khai công tác tài chính và xã hội hóa giáo dục với mục tiêu đảm bảo nguồn lực minh bạch và hiệu quả, hỗ trợ các hoạt động giáo dục năm học 2025-2026. Nội dung triển khai sẽ bao gồm lập kế hoạch thu chi công khai, sử dụng ngân sách cho lương, bảo trì và mua sắm thiết bị, cùng kêu gọi đóng góp tự nguyện từ phụ huynh và doanh nghiệp cho học bổng và nâng cấp cơ sở. Biện pháp thực hiện sẽ tuân thủ quy định tài chính công, với sự giám sát của Hội đồng sự phạm và công khai báo cáo hàng quý trên website trường. Thời gian sẽ là lập kế hoạch đầu năm, báo cáo hàng quý và tổng kết cuối năm. Đánh giá sẽ dựa trên hiệu quả sử dụng ngân sách, mức độ xã hội hóa đạt được và phản hồi từ cộng đồng.

1.13. Công tác công khai, dân chủ trong nhà trường

Triển khai công tác công khai và dân chủ nhằm mục tiêu đảm bảo minh bạch, công bằng và tạo đồng thuận trong tập thể, theo quy chế dân chủ cơ sở năm học 2025-2026. Nội dung triển khai sẽ bao gồm công khai kế hoạch giáo dục, tài chính và kết quả kiểm tra nội bộ trên website và bảng thông báo, cùng tổ chức hội nghị lấy ý kiến về chính sách lớn.

Thành viên trong Hội đồng sự phạm giám sát việc thực hiện, đảm bảo quyền lợi của tất cả các bên. Đánh giá dựa trên khảo sát phản hồi, nhằm tạo môi trường làm việc công bằng và cởi mở, phù hợp với hướng dẫn của Bộ GDĐT.

1.14. Chỉ tiêu phấn đấu trong năm học

Tỉ lệ học sinh xếp loại về rèn luyện Khá, Tốt: 100%

Tỉ lệ lên lớp thẳng: 92%

Tỉ lệ học sinh xếp loại về học tập Tốt toàn trường: 26%

Tỉ lệ học sinh xếp loại về học lực từ Đạt trở lên: 99%

Tốt nghiệp THCS: 99%

Tỉ lệ học sinh bỏ học: Không quá 1%;

Tỉ lệ HS đậu tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2026-2027: 70%

Các kỳ thi, cuộc thi, hội thi cấp thành phố: tối thiểu 01 giải/kỳ thi/cuộc thi/hội thi.

* **Tổ chuyên môn, văn phòng:** Tập thể tổ Lao động tiên tiến: 7/7 tổ

* **Thành tích của đơn vị:** Tập thể Lao động tiên tiến trở lên

* **Chỉ tiêu về Đảng và đoàn thể (Chi đoàn, Liên đội)**

- Chi bộ: Hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

- Chi đoàn: Xuất sắc.

- Liên đội: Xuất sắc.

2. Tổ chức dạy học, hoạt động giáo dục ở buổi 2 được thực hiện từ nguồn ngân sách

2.1. Tổ chức ôn tập xét tốt nghiệp trung học cơ sở, thi tuyển sinh lớp 10-THPT.

Mục đích: Tổ chức ôn tập xét TNTHCS, thi tuyển sinh lớp 10-THPT có hiệu quả; tăng cường bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng đáp ứng yêu cầu đổi mới trong kì thi tuyển sinh lớp 10-THPT.

Nội dung: Tổ chuyên môn xây dựng nội dung ôn thi theo từng giai đoạn phù hợp với phân phối chương trình chính khoá và năng lực học sinh; đảm bảo đáp ứng các yêu cầu đổi mới về kiểm tra, đánh giá và cấu trúc đề minh họa thi tuyển sinh lớp 10- THPT của Sở GDĐT.

Thời lượng: Không quá 6 tiết/tuần, từ ngày 15/9/2025 đến ngày 30/5/2026.

Đối tượng: Học sinh lớp 9.

Phân công thực hiện: Theo kế hoạch của các tổ chuyên môn.

2.2. Tổ chức bồi dưỡng học sinh giỏi theo môn học

Mục đích: Nhằm mục đích phát hiện, tuyển chọn các học sinh có năng khiếu các môn học và bồi dưỡng học sinh dự thi các kỳ thi học sinh giỏi các cấp và các giải phong trào đạt thành tích tốt. Đồng thời, khuyến khích học sinh hăng say học tập, góp phần nâng cao chất lượng dạy học của nhà trường.

Nội dung: Bồi dưỡng kiến thức các môn Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh, Khoa học tự nhiên, Tin học, Lịch sử và Địa lí.

Thời lượng: Không quá 2 tiết/môn/tuần, từ ngày 08/9/2025 đến ngày 29/3/2026.

Đối tượng: Học sinh trong đội tuyển HSG cấp trường.

Phân công thực hiện: Theo kế hoạch của các tổ chuyên môn.

2.3. Tổ chức ôn tập, phụ đạo học sinh chưa đạt theo yêu cầu của Chương trình giáo dục phổ thông (CTGDPT)

Mục đích: Giúp học sinh chưa đạt theo yêu cầu của Chương trình giáo dục phổ thông được ôn tập củng cố những kiến thức cơ bản để có cơ sở tiếp thu bài mới được tốt hơn, nâng cao kết quả học tập.

Nội dung: Xây dựng các chủ đề phụ đạo theo từng chương, theo từng khối lớp đối với môn học mà học sinh chưa đạt theo yêu cầu của Chương trình giáo dục phổ thông.

Thời lượng: Không quá 2 tiết/môn/tuần, từ ngày 12/01/2025 đến ngày 29/3/2026.

Đối tượng: Học sinh chưa đạt theo yêu cầu của CTGDPT.

Phân công thực hiện: Theo kế hoạch của các tổ chuyên môn.

2.4. Các hoạt động chuyên môn khác quy đổi ra tiết dạy

2.4.1. Bồi dưỡng học sinh tham gia Hội khỏe Phù Đổng.

Mục đích: Phát triển thể chất, rèn luyện kỹ năng vận động, ý thức kỷ luật và tinh thần đồng đội cho học sinh; chuẩn bị tốt cho các kỳ thi Hội khỏe Phù Đổng cấp phường, cấp thành phố, đạt thành tích cao. Đồng thời, thúc đẩy phong trào thể dục thể thao trong nhà trường.

Nội dung:

- Bồi dưỡng các môn thể thao trong chương trình Hội khỏe Phù Đổng (điền kinh, bóng đá, bóng chuyền, cầu lông, v.v.).

- Tổ chức các buổi tập luyện thực tế, thi đấu giao lưu nội bộ để nâng cao kỹ năng.

Thời lượng: Không quá 2 tiết/môn/tuần, từ ngày 08/9/2025 đến ngày 31/3/2026.

Đối tượng: Học sinh được tuyển chọn tham gia đội tuyển Hội khỏe Phù Đổng cấp trường.

Phân công thực hiện: Theo kế hoạch riêng của tổ Giáo dục Thể chất –Nghệ thuật.

2.4.2. Hướng dẫn học sinh tham dự cuộc thi khoa học kỹ thuật, hướng dẫn học sinh tham gia cuộc thi học sinh, sinh viên với ý tưởng khởi nghiệp theo kế hoạch giáo dục của nhà trường

Mục đích: Khuyến khích học sinh phát triển tư duy sáng tạo, nghiên cứu khoa học và ý tưởng khởi nghiệp; tạo cơ hội để học sinh áp dụng kiến thức vào thực tiễn, phát triển kỹ năng làm việc nhóm và trình bày dự án; đạt thành tích cao trong các cuộc thi khoa học kỹ thuật và khởi nghiệp cấp thành phố, cấp quốc gia.

Nội dung:

- Hướng dẫn học sinh xây dựng đề tài nghiên cứu khoa học kỹ thuật thuộc các lĩnh vực: khoa học tự nhiên, kỹ thuật, môi trường, xã hội và hành vi.

- Hỗ trợ học sinh phát triển ý tưởng khởi nghiệp, lập kế hoạch kinh doanh, xây dựng mô hình sản phẩm/dịch vụ sáng tạo.

- Tổ chức các buổi hội thảo, hướng dẫn kỹ năng nghiên cứu, viết báo cáo và thuyết trình dự án.

Thời lượng: Không quá 2 tiết/môn/tuần, từ ngày 08/9/2025 đến ngày 30/12/2025.

Đối tượng: Học sinh có năng lực nghiên cứu khoa học hoặc ý tưởng khởi nghiệp, được tuyển chọn từ các khối lớp 6,7, 8,9.

Phân công thực hiện: Theo kế hoạch của các tổ chuyên môn.

2.4.3. Dạy minh họa tại buổi sinh hoạt chuyên môn theo kế hoạch

Mục đích: Nâng cao chất lượng giảng dạy thông qua việc chia sẻ kinh nghiệm, phương pháp giảng dạy đổi mới; hỗ trợ giáo viên áp dụng các phương pháp dạy học tích cực, đáp ứng yêu cầu đổi mới của Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Nội dung:

- Tổ chức các tiết dạy minh họa theo các chủ đề, chuyên đề thuộc các môn học, áp dụng phương pháp dạy học tích cực (dạy học dự án, STEM, v.v.).

- Thảo luận, đánh giá và rút kinh nghiệm sau các tiết dạy minh họa để cải thiện chất lượng giảng dạy.

- Ghi nhận và nhân rộng các bài học kinh nghiệm từ các tiết dạy minh họa.

Thời lượng: 01 tiết/giáo viên/năm học; số lượng giáo viên thực hiện tối thiểu 50% tổng giáo viên của tổ chuyên môn; từ ngày 08/9/2025 đến hết năm học 2025-2026.

Đối tượng: Giáo viên bộ môn.

Phân công thực hiện: Theo kế hoạch của các tổ chuyên môn.

3. Tổ chức dạy học, hoạt động giáo dục ở buổi 2 được thực hiện xã hội hóa

3.1. Tổ chức hoạt động giáo dục theo Đề án “Nâng cao năng lực, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn quốc tế, giai đoạn 2021-2030”

Mục đích: Nâng cao năng lực, kiến thức và kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông theo định hướng chuẩn quốc tế, góp phần phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, đáp ứng nhu cầu chuyển đổi số và hội nhập quốc tế, đồng thời hỗ trợ học sinh phát triển tư duy logic, sáng tạo và kỹ năng số trong bối cảnh Cách mạng công nghiệp 4.0. Hoạt động này nhằm hỗ trợ cho buổi học chính, giúp học sinh áp dụng Tin học vào các môn học khác và cuộc sống thực tiễn.

Nội dung: Tổ chức các khóa học Tin học cơ bản và nâng cao, bao gồm lập trình, an ninh mạng, sử dụng phần mềm văn phòng, thiết kế đồ họa và tích hợp Tin học vào các dự án STEM/STEAM. Sử dụng học liệu số, nền tảng trực tuyến (như Google Classroom, Microsoft Teams) để thực hành dự án nhóm, thi chứng chỉ quốc tế. Tích hợp đánh giá qua bài tập thực hành và dự án cá nhân hóa, phối hợp với doanh nghiệp công nghệ để tổ chức workshop thực tế.

Thời lượng: 1-2 tiết/tuần, từ ngày 01/10/2025 đến hết năm học 2025-2026.

Đối tượng: Học sinh lớp 6,7,8 (đăng ký tự nguyện).

Phân công thực hiện: Giao Phó hiệu trưởng chỉ đạo tổ Toán - Tin học phối hợp đơn vị đối tác thực hiện.

3.2. Tổ chức hoạt động giáo dục theo Đề án “Từng bước đưa Tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ 2 trong trường học”

Mục đích: Từng bước đưa Tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ hai trong trường học, nâng cao khả năng sử dụng Tiếng Anh như công cụ giao tiếp, học tập và làm việc hiệu quả, theo Kết luận 91-KL/TW ngày 12/8/2024 của Bộ Chính trị và Nghị định số 222/2025/NĐ-CP ngày 08/8/2025 của Chính phủ. Hoạt động nhằm phát triển kỹ năng nghe-nói-đọc-viết, tăng cường hội nhập quốc tế, giảm áp lực quá tải và hỗ trợ học sinh định hướng nghề nghiệp toàn cầu hóa trong buổi học thứ hai.

Nội dung: Xây dựng chương trình tích hợp Tiếng Anh vào các môn học khác, tổ chức câu lạc bộ Tiếng Anh, hội thảo giao lưu với giáo viên bản ngữ. Sử dụng học liệu số, ứng dụng AI (như Duolingo, ELSA Speak) và thực tế ảo (VR/AR) để luyện kỹ năng giao tiếp.

Thời lượng: 1-2 tiết/tuần, từ ngày 01/10/2025 đến hết năm học 2025-2026.

Đối tượng: Học sinh lớp 6,7,8,9 (đăng ký tự nguyện).

Phân công thực hiện: Giao Phó hiệu trưởng chỉ đạo tổ Tiếng Anh xây dựng kế hoạch, sử dụng phòng bộ môn thực hiện. Phối hợp Công ty cổ phần Giáo dục Houston123 tổ chức thực hiện.

3.3. Tổ chức hoạt động giáo dục STEM

Mục đích: Khuyến khích học sinh phát triển tư duy nghiên cứu, sáng tạo và áp dụng kiến thức liên môn vào giải quyết vấn đề thực tiễn, theo hướng dẫn của Bộ GDĐT về giáo dục STEM/STEAM và Cuộc thi nghiên cứu khoa học kỹ thuật (KHKT) cấp quốc gia (Thông tư 06/2024/TT-BGDĐT ngày 10/4/2024). Chương trình nhằm giúp các em vận dụng các kiến thức trong chương trình phổ thông vào

thực hiện các dự án, giúp các em tiếp cận sớm với nội dung liên quan đến công nghệ và kỹ thuật đang là xu hướng trên thế giới như robotics, lập trình, thiết kế 3D, tự động hóa và IoT, AI,... Chương trình không nhằm mục đích thay thế việc tích hợp giảng dạy STEM vào các môn học truyền thống của giáo viên nhà trường, mà bổ sung các nội dung mới và gia tăng cơ hội trải nghiệm thực hành cho các em.

Nội dung: Nội dung sáng chế trải dài từ khối 6 đến 9, vận dụng và mở rộng các kiến thức có trong chương trình các môn học theo chương trình giáo dục phổ thông vào trong các dự án. Các nội dung khác mở rộng so với chương trình giáo dục phổ thông được KDI phát triển riêng. Các nội dung này được tổ chức theo module và có tính kế thừa.

Thời lượng: 1- 2 tiết/tuần, từ ngày 01/10/2025 đến hết năm học 2025-2026.

Đối tượng: Học sinh lớp 6,7,8,9 (đăng ký tự nguyện).

Phân công thực hiện: Giao Phó hiệu trưởng phối hợp với công ty Cổ Phần Công ty cổ phần Đầu tư công nghệ AIG Việt Nam để triển khai chương trình.

3.4. Tổ chức hoạt động giáo dục Kỹ năng sống

Mục đích: Thực hiện theo Thông tư 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28/02/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa; Nâng cao hiệu quả giáo dục kỹ năng sống cho học sinh trong các trường Phổ thông, thông qua nâng cao năng lực đội ngũ giáo viên các nhà trường về tổ chức hoạt động giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống năng lực ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học. Phát huy vai trò của công nghệ thông tin và các thành tựu khoa học - công nghệ hiện đại trong quản lý nhà nước về giáo dục, đào tạo.

Nội dung: Rèn luyện cho học sinh kỹ năng sống, giáo dục đạo đức, lối sống lành mạnh; Khơi dậy cảm hứng, tạo hứng thú và say mê học tập; Kích thích các giác quan, tư duy khoa học; Sử dụng phương pháp học tập tiên tiến: công cụ đa phương tiện, bản đồ tư duy,... Trong đó chú trọng chuẩn bị sẵn sàng về năng lực sử dụng CNTT - một trong những yêu cầu về năng lực của công dân toàn cầu; Hình thành thói quen tự nghiên cứu, tìm hiểu vấn đề; Học theo nhóm, nghiên cứu theo chủ đề; Làm chủ các kế hoạch học tập và sinh hoạt cá nhân khác; Được tham gia các phong trào thi đua, các hoạt động lành mạnh nhằm rèn luyện, phát triển bản thân, tránh xa tác động xấu của Internet, game và các tệ nạn xã hội.

Thời lượng: 1 tiết/tuần, từ ngày 01/10/2025 đến hết năm học 2025-2026.

Đối tượng: Học sinh lớp 6,7,8,9 (đăng ký tự nguyện).

Phân công thực hiện: Giao Phó Hiệu trưởng phối hợp với công ty cổ phần phát triển GAIA xây dựng kế hoạch thực hiện

3.5. Tổ chức hoạt động giáo dục Công dân số

Mục đích: Trang bị kiến thức, kỹ năng và thái độ cần thiết để học sinh trở thành công dân số có trách nhiệm, an toàn và hiệu quả trong môi trường số; Giúp

học sinh hiểu, sử dụng, sáng tạo và chia sẻ nội dung số một cách an toàn, đạo đức và có trách nhiệm; Góp phần hình thành các năng lực số như: tư duy phản biện, kỹ năng tìm kiếm và xử lý thông tin, kỹ năng giao tiếp số, kỹ năng bảo vệ dữ liệu cá nhân...; Chuẩn bị cho học sinh sẵn sàng hội nhập vào xã hội số, nền kinh tế số và công dân toàn cầu trong tương lai.

Nội dung: Giáo dục học sinh có nhận thức về công dân số: Hiểu khái niệm công dân số và vai trò của công dân số trong xã hội hiện đại, các hành vi, giá trị đạo đức và trách nhiệm của công dân trong không gian mạng; Bảo vệ thiết bị cá nhân, tài khoản trực tuyến; Nhận biết và phòng tránh rủi ro trên không gian mạng (lừa đảo, bắt nạt mạng, xâm phạm quyền riêng tư...); Quản lý thông tin cá nhân và bảo vệ danh tính số; Ứng xử có văn hóa, tôn trọng người khác khi giao tiếp trên mạng; Phân biệt thông tin thật – giả, tránh chia sẻ tin sai lệch; Trách nhiệm pháp lý khi tham gia hoạt động số; Kỹ năng tìm kiếm, đánh giá và xử lý thông tin trên Internet; Ứng dụng công nghệ trong học tập, sáng tạo nội dung số; Hiểu về định danh điện tử cá nhân; Tham gia tích cực vào các hoạt động cộng đồng trên mạng; Hành động vì môi trường, văn hóa và sự phát triển bền vững trong không gian số.

Thời lượng: 1 tiết/tuần, từ ngày 01/10/2025 đến hết năm học 2025-2026.

Đối tượng: Học sinh lớp 6,7,8,9 (đăng ký tự nguyện).

Phân công thực hiện: Giao Phó hiệu trưởng phối hợp với công ty Cổ Phần Công ty cổ phần Đầu tư công nghệ AIG Việt Nam để triển khai chương trình.

3.6. Tổ chức hoạt động giáo dục Kỹ năng an toàn trường học

Mục đích: Rèn luyện cho học sinh cấp THCS một số kỹ năng an toàn căn bản và cần thiết để bảo vệ bản thân; biết sơ cấp cứu cho nạn nhân theo phương pháp mới nhất do tổ chức y tế thế giới cập nhật, đồng thời hướng dẫn cho người khác cùng xử lý các tình huống, những tai nạn thương tích thường gặp trong cuộc sống.

Nội dung: Học sinh tham gia học và thực hành các chuyên đề về: Phòng chống hỏa hoạn; đuối nước, điện giật, bắt cóc, xâm hại, phòng chống ma túy và các chất gây nghiện, phòng chống tai nạn giao thông, ngộ độc, động vật tấn công, sơ cấp cứu ban đầu đúng cách.

Thời lượng: Không quá 2 tiết/tuần, từ ngày 01/10/2025 đến hết năm học 2025-2026.

Đối tượng: Học sinh lớp 6,7,8,9 (đăng ký tự nguyện).

Phân công thực hiện: Giao Phó hiệu trưởng phối hợp với công ty Cổ Phần Công ty cổ phần Đầu tư công nghệ AIG Việt Nam để triển khai chương trình.

4. Tổ chức hoạt động bán trú

Mục đích: Tạo điều kiện thuận lợi cho học sinh và phụ huynh học sinh trong việc đưa đón con em học 2 buổi/ngày. Đảm bảo sức khỏe cho học sinh học buổi hai.

Nội dung: Tổ chức bán trú theo nhu cầu trên cơ sở đồng ý, thỏa thuận, tự nguyện của học sinh và của cha mẹ học sinh. Tổ chức ăn trưa, nghỉ trưa cho học sinh có nhu cầu, đảm bảo an toàn thực phẩm, chế độ dinh dưỡng, sức khỏe cho học sinh. Thành lập BQL bán trú, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên

Thời gian tổ chức: Từ tháng 9/2025 đến tháng 5/2026.

Phối hợp với Công ty Thực phẩm MTV Nguyên Thành Đạt đủ điều kiện an toàn thực phẩm theo quy định để cung cấp suất ăn trưa cho học sinh bán trú.

III. CÔNG TÁC CHÍNH TRỊ TƯ TƯỞNG (kèm theo phụ lục 5)

1. Công tác giáo dục chính trị tư tưởng, lý tưởng cách mạng, đạo đức lối sống, văn hóa ứng xử

Triển khai công tác giáo dục chính trị tư tưởng, lý tưởng cách mạng, đạo đức lối sống và văn hóa ứng xử nhằm mục tiêu hình thành phẩm chất yêu nước, nhân ái, trung thực và trách nhiệm cho học sinh, đáp ứng yêu cầu Chương trình GDPT 2018. Nội dung triển khai sẽ bao gồm việc tổ chức các buổi sinh hoạt chính trị, lồng ghép giáo dục lý tưởng cách mạng vào môn Giáo dục công dân và các hoạt động ngoại khóa, cùng với việc xây dựng quy tắc ứng xử văn hóa trong trường học. Biện pháp thực hiện bao gồm phối hợp với Liên đội, giáo viên chủ nhiệm để tổ chức các buổi tuyên truyền về truyền thống cách mạng, sử dụng tài liệu số hóa và các phương tiện trực quan để tăng tính hấp dẫn, đồng thời xây dựng bộ quy tắc ứng xử được công khai và áp dụng thống nhất. Thời gian triển khai là 1-2 buổi/tháng, xuyên suốt năm học.

2. Công tác tuyên truyền, phổ biến và giáo dục pháp luật

Triển khai công tác tuyên truyền, phổ biến và giáo dục pháp luật nhằm nâng cao nhận thức pháp luật, đảm bảo môi trường học đường an toàn. Nội dung bao gồm giáo dục về an toàn giao thông, phòng chống bạo lực học đường và quyền, nghĩa vụ của học sinh, tích hợp vào môn Giáo dục công dân. Biện pháp thực hiện là phối hợp với công an địa phương, sử dụng video và bài giảng trực tuyến. Thời gian là 1 buổi/tháng, xuyên suốt năm học.

3. Công tác tư vấn tâm lý học đường

Triển khai công tác tư vấn tâm lý học đường để hỗ trợ học sinh vượt qua áp lực học tập, phát triển kỹ năng quản lý cảm xúc. Nội dung bao gồm tư vấn cá nhân và nhóm, thiết lập kênh hỗ trợ qua hộp thư hoặc ứng dụng trực tuyến, lồng ghép giáo dục kỹ năng sống. Biện pháp thực hiện là thành lập tổ tư vấn tâm lý, phối hợp với chuyên gia tâm lý. Thời gian là tư vấn hàng tuần, chuyên đề 1 lần/tháng.

4. Công tác phối hợp và đảm bảo an ninh, an toàn trường học

Triển khai công tác phối hợp và đảm bảo an ninh, an toàn trường học để xây dựng môi trường học tập an toàn, không xảy ra tai nạn hoặc bạo lực học đường. Nội dung bao gồm kế hoạch phòng chống bạo lực, đảm bảo an ninh trật tự, tuyên truyền an toàn giao thông. Biện pháp thực hiện là phối hợp với công an

địa phương tuyên truyền, kiểm tra, xử lý. Thời gian là xuyên suốt năm học, kiểm tra 2 lần/học kỳ.

5. Công tác y tế học đường

Triển khai công tác y tế học đường để đảm bảo sức khỏe cho học sinh. Nội dung bao gồm kiểm tra sức khỏe định kỳ, sơ cứu ban đầu, tuyên truyền phòng chống dịch bệnh và dinh dưỡng học đường. Biện pháp thực hiện là duy trì phòng y tế đạt chuẩn, phối hợp với trạm y tế địa phương. Thời gian là kiểm tra sức khỏe 1 lần/năm (vào đầu năm học), tuyên truyền hàng tháng.

6. Các hoạt động văn hóa nghệ thuật, thể thao học đường

Triển khai các hoạt động văn hóa nghệ thuật và thể thao học đường để phát triển năng khiếu và thể chất. Nội dung bao gồm tổ chức chương trình văn nghệ, triển lãm nghệ thuật, giải đấu thể thao, khuyến khích tham gia thi đấu cấp thành phố. Biện pháp thực hiện là phối hợp với Giáo viên chủ nhiệm, Liên đội, sử dụng cơ sở vật chất trường và nguồn xã hội hóa. Thời gian là 2-3 sự kiện/học kỳ.

7. Công tác truyền thông

Triển khai công tác truyền thông để nâng cao hình ảnh và kết nối cộng đồng. Nội dung bao gồm xây dựng kênh website, mạng xã hội, bảng thông báo để công khai thông tin và thành tích. Biện pháp thực hiện là thành lập tổ truyền thông, phối hợp với báo chí địa phương, sử dụng công nghệ số. Thời gian là cập nhật hàng tuần, chiến dịch lớn vào các dịp lễ.

V. CÔNG TÁC TỔ CHỨC CÁN BỘ *(kèm theo phụ lục 6)*

Xây dựng cơ cấu tổ chức cán bộ dựa trên nguyên tắc khoa học, minh bạch và phù hợp với đặc thù địa phương tại phường Thủ Dầu Một, TP. Hồ Chí Minh nhằm thực hiện hiệu quả chương trình giáo dục phổ thông 2018. Lãnh đạo nhà trường, do Hiệu trưởng đứng đầu và Phó Hiệu trưởng chịu trách nhiệm chỉ đạo, giám sát và đánh giá việc thực hiện kế hoạch giáo dục, tập trung vào quản lý chuyên môn, tổ chức hoạt động giáo dục liên môn và định hướng phát triển năng lực học sinh. Các tổ chuyên môn được tổ chức theo các môn học, tổ trưởng là người đảm nhận xây dựng kế hoạch dạy học theo hướng phát triển năng lực và tổ chức sinh hoạt chuyên môn định kỳ theo Phụ lục I, II. Giáo viên chủ nhiệm được phân công dựa trên năng lực quản lý, kết hợp với giáo viên bộ môn để xây dựng bài dạy tích hợp, trong khi các buổi tập huấn nội bộ và chương trình bồi dưỡng của Sở GDĐT được tổ chức để nâng cao kỹ năng giảng dạy và đánh giá. Các tổ chức đoàn thể như, Đoàn Thanh niên và Hội Cha mẹ học sinh phối hợp hỗ trợ tổ chức hoạt động trải nghiệm, sự kiện văn hóa, với hệ thống giám sát định kỳ đảm bảo tính công bằng và khuyến khích giáo viên trẻ tham gia vai trò quản lý.

VI. CÔNG TÁC THI ĐUA *(kèm theo phụ lục 7)*

Phong trào thi đua được xây dựng dựa trên nguyên tắc thúc đẩy đổi mới sáng tạo và nâng cao chất lượng giáo dục, phù hợp với chương trình giáo dục phổ thông 2018, gắn với các phong trào của Sở GDĐT TP. Hồ Chí Minh nhằm khuyến khích dạy học tích cực. Các tổ chuyên môn xây dựng chuyên đề đổi mới phương

pháp giảng dạy, ứng dụng công nghệ hoặc hoạt động liên môn; giáo viên thi đua thông qua bài dạy mẫu phát triển năng lực học sinh (theo Phụ lục V), trong khi học sinh tham gia các hoạt động học thuật, nghiên cứu khoa học và văn hóa, thể thao. Các lớp cạnh tranh lành mạnh về kết quả học tập, ý thức kỷ luật và tham gia ngoại khóa. Hội đồng thi đua, do Hiệu trưởng đứng đầu, đánh giá dựa trên kết quả kiểm tra định kỳ, mức độ hoàn thành chương trình và ý kiến từ phụ huynh, học sinh, với khen thưởng định kỳ bằng giấy khen, danh hiệu tiêu biểu và đề xuất khen thưởng cấp cao, được hỗ trợ bởi Hội Cha mẹ học sinh để tạo động lực mạnh mẽ cho giáo dục toàn diện.

VII. CÔNG TÁC TỔ CHỨC VÀ QUẢN LÝ

1. Công tác quản lý, chỉ đạo

Công tác quản lý, chỉ đạo tại Trường THCS Nguyễn Văn Cừ nhằm đảm bảo lãnh đạo toàn diện, hiệu quả, thúc đẩy thực hiện kế hoạch giáo dục và phát triển năng lực học sinh. Lãnh đạo nhà trường xây dựng và điều hành các kế hoạch chi tiết, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng cá nhân, tổ chuyên môn và đoàn thể, đồng thời giám sát việc thực hiện để đảm bảo tính thống nhất và hiệu quả. Các tổ chuyên môn, Chi Đoàn, Liên đội nhà trường phối hợp chặt chẽ với lãnh đạo nhà trường, tham mưu và triển khai các hoạt động giáo dục, đảm bảo sự đồng thuận và trách nhiệm trong toàn trường.

Hoạt động quản lý, chỉ đạo được thực hiện liên tục, với các buổi họp định kỳ để đánh giá tiến độ và điều chỉnh kế hoạch phù hợp thực tiễn. Kết quả được báo cáo lên lãnh đạo nhà trường, công khai để đảm bảo minh bạch, với sự giám sát của Hội đồng sư phạm. Công tác này không chỉ đảm bảo thực hiện đúng mục tiêu giáo dục mà còn thúc đẩy đổi mới phương pháp quản lý, nâng cao chất lượng giảng dạy và học tập trong nhà trường.

2. Công tác cải cách hành chính

Công tác cải cách hành chính nhằm giảm thiểu thủ tục hành chính, nâng cao hiệu quả quản lý và thúc đẩy chuyển đổi số theo Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030”. Nhà trường sẽ áp dụng phần mềm quản lý điện tử cho hồ sơ, học bạ số và các quy trình hành chính, đồng thời tổ chức các khóa đào tạo cho cán bộ, giáo viên, nhân viên về sử dụng hệ thống trực tuyến.

3. Đổi mới hoạt động quản lý

Việc đổi mới hoạt động quản lý hướng tới nâng cao hiệu quả lãnh đạo, thực hiện tự chủ theo Thông tư 32/2020/TT-BGDĐT và đảm bảo quản lý dựa trên dữ liệu thực tiễn. Lãnh đạo nhà trường sẽ xây dựng quy trình quản lý minh bạch, tổ chức họp đánh giá tiến độ hàng tháng và tích hợp công nghệ trí tuệ nhân tạo (AI) để theo dõi tiến độ thực hiện kế hoạch giáo dục. Các tổ chuyên môn tham gia đóng góp ý kiến và thực hiện các nhiệm vụ được phân công, tham mưu với Sở GDĐT, UBND Phường Thủ Dầu Một để tổ chức các hoạt động giáo dục đảm bảo phù hợp với định hướng chung.

4. Công tác xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên

Đảm bảo 100% đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên đạt chuẩn, đồng thời nâng cao năng lực chuyên môn về phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá và ứng dụng công nghệ thông tin. Các biện pháp bao gồm tổ chức hội thảo, khóa học trực tuyến về giáo dục tích hợp, STEM và chuyển đổi số, với sự tham gia của cán bộ, giáo viên, nhân viên. Các chương trình bồi dưỡng được thiết kế sát với thực tiễn, giúp giáo viên đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá, góp phần nâng cao chất lượng đội ngũ và đáp ứng yêu cầu giáo dục toàn diện của nhà trường.

5. Công tác kiểm định chất lượng giáo dục, xây dựng trường chuẩn, trường tiên tiến theo xu thế hội nhập khu vực và quốc tế; giao lưu hợp tác quốc tế

Nhà trường tiếp tục xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia ở giai đoạn tiếp theo và thúc đẩy hội nhập quốc tế thông qua kiểm định chất lượng giáo dục và các chương trình giao lưu. Công tác kiểm định tập trung vào đánh giá cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên và kết quả giáo dục, đồng thời tổ chức các chương trình giao lưu với trường quốc tế để nâng cao kỹ năng ngoại ngữ và hiểu biết văn hóa. Lãnh đạo nhà trường chủ trì, phối hợp với các đối tác và tổ chuyên môn để triển khai, đảm bảo tính thực tiễn và hiệu quả. Các đề xuất cải tiến từ hoạt động này sẽ được tích hợp vào kế hoạch giáo dục, giúp nhà trường xây dựng môi trường học tập tiên tiến, đáp ứng xu thế hội nhập và nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

6. Việc thực hiện quy chế chuyên môn của cán bộ quản lý - giáo viên

Việc thực hiện quy chế chuyên môn nhằm nâng cao trách nhiệm và chất lượng giảng dạy của đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, tập trung vào đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực. Lãnh đạo nhà trường và tổ trưởng chuyên môn giám sát giờ dạy, kiểm tra giáo án, hồ sơ chuyên môn và tổ chức hội nghị đánh giá định kỳ để rút kinh nghiệm. Các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch chi tiết, báo cáo tiến độ với lãnh đạo nhà trường để triển khai, đảm bảo 100% giáo viên được kiểm tra chuyên môn. Việc giám sát được thực hiện minh bạch, với sự tham gia của Hội đồng sư phạm, nhằm xây dựng môi trường làm việc chuyên nghiệp. Các hoạt động này không chỉ đảm bảo tuân thủ quy chế mà còn thúc đẩy giáo viên đổi mới, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục.

7. Xây dựng văn hóa trong nhà trường

Xây dựng văn hóa trong nhà trường nhằm tạo môi trường sư phạm lành mạnh, thúc đẩy các giá trị đạo đức, văn hóa ứng xử và phẩm chất như yêu nước, nhân ái, trung thực cho học sinh. Nhà trường ban hành quy tắc ứng xử, tổ chức các hoạt động văn hóa tập thể như ngày hội truyền thống, lễ hội văn nghệ và phong trào “Trường học xanh - sạch - đẹp” để tăng cường đoàn kết. Đoàn trường phối hợp với Công đoàn và toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh thực hiện, đảm bảo sự tham gia tích cực và hiệu quả.

8. Công tác kiểm tra, giám sát

Kiểm tra đột xuất: Lãnh đạo nhà trường kết hợp cùng tổ chuyên môn tổ chức kiểm tra đột xuất giáo viên trong tổ (mỗi tháng từ 1-2 GV), với nội dung: Dự giờ 1 tiết trên lớp không báo trước.

Tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch kiểm tra của tổ cụ thể, chi tiết và thường xuyên.

Kiểm tra chuyên đề: Xây dựng kế hoạch thanh kiểm tra nội bộ, kiểm tra chuyên đề các hoạt động chuyên môn.

100% CBGV được kiểm tra trong năm học

Kiểm tra CSVC, tài chính 1 lần/ tháng.

Xây dựng kế hoạch dự giờ, kiểm tra hồ sơ giáo án: Dự giờ 50% số tiết của tổ. Kiểm tra hồ sơ 100% hồ sơ của giáo viên, định kỳ 01 lần/học kỳ.

Kiểm tra chuyên môn, kiểm tra toàn diện: kiểm tra hoạt động sư phạm giáo viên 30% GV (theo kế hoạch năm học). Trong các buổi kiểm tra chuyên môn, tổ trưởng, tổ phó chuyên môn sắp xếp giờ dạy để làm công tác kiểm tra. Đảm bảo có ít nhất một đồng chí tổ trưởng hoặc tổ phó dự giờ.

Kiểm tra chất lượng: Tổ chức tốt các đợt kiểm tra giữa kỳ, cuối kỳ nghiêm túc và an toàn.

9. Chế độ thông tin, báo cáo

Thực hiện báo cáo của giáo viên, tổ chuyên môn, các bộ phận hàng tuần, hàng tháng, học kỳ, năm học đầy đủ kịp thời.

Báo cáo Sở GDĐT đúng quy định. Sử dụng phần mềm quản lý văn bản, hệ thống Email để báo cáo.

VIII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hiệu trưởng

Quản lý, chỉ đạo chung và toàn diện các hoạt động của nhà trường theo các chỉ tiêu kế hoạch đã xây dựng; Trực tiếp phụ trách một số hoạt động giáo dục trong nhà trường; Lập kế hoạch đầu việc mình phụ trách; Chỉ đạo các đoàn thể, tổ chuyên môn, tổ văn phòng lập kế hoạch hoạt động chi tiết, cụ thể cho năm học, tháng, tuần theo quy định. Giám sát việc triển khai thực hiện kế hoạch của các tổ chuyên môn, đoàn thể trong nhà trường theo kế hoạch, kịp thời điều chỉnh, tư vấn để bán sát và thực hiện tốt các nội dung, tiêu chí đã xây dựng trong kế hoạch năm học. Tham gia giảng dạy theo đúng quy định của Thông tư 05/2025/TT- BGDDT quy định về định mức giảng dạy đối với CBQL.

2. Phó Hiệu trưởng

Cùng Hiệu trưởng chỉ đạo những lĩnh vực công tác của trường do Hiệu trưởng phân công, cùng Hiệu trưởng chịu trách nhiệm trước cấp trên về các hoạt động có liên quan đến nhà trường, giúp Hiệu trưởng phụ trách hoạt động chuyên

môn; phát triển cơ sở vật chất, lập kế hoạch giáo dục năm học và kế hoạch đầu việc trong phạm vi công việc phụ trách. Thực hiện đổi mới sinh hoạt tổ chuyên môn, nâng cao chất lượng đội ngũ, kiểm tra, giám sát các hoạt động chuyên môn, tăng cường các giải pháp để nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, phát triển học sinh năng khiếu. Làm tốt công tác tuyên truyền, truyền thông về giáo dục, phối hợp với các đoàn thể làm tốt công tác tư vấn chuyên môn cho nhà trường, nâng cao chất lượng dạy học, xây dựng mối đoàn kết nội bộ. Xây dựng chuyên đề nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, tư vấn chuyên môn cho nhà trường, xây dựng kế hoạch bồi dưỡng đội ngũ, kiểm tra chuyên môn. Công tác phổ cập giáo dục. Tham mưu, tăng cường cơ sở vật chất cho dạy và học đảm bảo theo chuẩn quy định. Kịp thời phản ánh với Hiệu trưởng những vấn đề phát sinh để điều chỉnh, bổ sung kế hoạch cho phù hợp và hiệu quả.

Tham gia giảng dạy theo đúng quy định của Thông tư 05/2025/TT-BGDĐT quy định về định mức giảng dạy đối với CBQL.

3. Tổ trưởng tổ chuyên môn

Tổ trưởng chuyên môn xây dựng kế hoạch; điều hành tổ chức, hoạt động của tổ theo kế hoạch giáo dục, phân phối chương trình môn học của Bộ Giáo dục và Đào tạo và kế hoạch năm học của nhà trường; tổ chức bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên trong tổ; đánh giá, xếp loại và đề xuất khen thưởng, kỉ luật giáo viên thuộc tổ mình quản lý. Có nhiệm vụ xây dựng kế hoạch triển khai các hoạt động chuyên môn của tổ theo năm, tháng, tuần (bao gồm kế hoạch khung thời gian và các kế hoạch đầu việc được lãnh đạo nhà trường giao phụ trách); Hướng dẫn giáo viên (nhân viên) lập kế hoạch cá nhân (kế hoạch giáo dục và các hoạt động chuyên môn); Trình lãnh đạo nhà trường phê duyệt kế hoạch của tổ; kiểm tra việc thực hiện kế hoạch của các thành viên trong tổ; kịp thời điều chỉnh, bổ sung kế hoạch trong phạm vi của tổ mình phụ trách. Giám sát và tư vấn cho giáo viên thực hiện các hoạt động chuyên môn theo nội dung kế hoạch đã xây dựng.

4. Tổ trưởng tổ Văn phòng

Xây dựng kế hoạch; điều hành tổ chức, hoạt động của tổ theo quy định dưới sự giám sát của lãnh đạo nhà trường; tổ chức họp và phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng bộ phận, xây dựng lịch trực; mỗi bộ phận phụ trách phải xây dựng kế hoạch hoạt động và báo cáo cho tổ trưởng hàng tháng để tổng hợp báo cáo lãnh đạo nhà trường; trình lãnh đạo nhà trường phê duyệt kế hoạch của tổ; kiểm tra việc thực hiện kế hoạch của các thành viên trong tổ; kịp thời điều chỉnh, bổ sung kế hoạch trong phạm vi của tổ mình phụ trách.

5. Giáo viên, nhân viên

Giáo viên chịu trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ giảng dạy, quản lý lớp học và hỗ trợ hoạt động giáo dục, đảm bảo chất lượng dạy học và phát triển năng lực, phẩm chất học sinh. Các giáo viên xây dựng kế hoạch giảng dạy cá nhân, đổi mới phương pháp dạy học theo hướng tích hợp, STEM và ứng dụng công nghệ số, đồng thời tham gia bồi dưỡng chuyên môn và sinh hoạt tổ nhóm. Giáo viên chủ nhiệm xây dựng kế hoạch lớp chủ nhiệm, tổ chức các phong trào thi đua của

lớp, phối hợp chặt chẽ và là cầu nối giữa nhà trường với cha mẹ học sinh trong công tác giáo dục học sinh.

Nhân viên hành chính hỗ trợ quản lý hồ sơ, cơ sở vật chất và các hoạt động hậu cần, phối hợp chặt chẽ với tổ chuyên môn để đảm bảo tiến độ thực hiện kế hoạch giáo dục.

6. Đoàn thanh niên- Liên đội

- Thực hiện tốt công tác dân vận, tuyên truyền để toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên- đoàn viên, học sinh nắm bắt đầy đủ quan điểm, nội dung chương trình hành động để tạo sự đồng thuận trong đơn vị trong thực hiện nhiệm vụ.

- Thực hiện kịp thời, có hiệu quả công tác thực hiện nhiệm vụ của các cá nhân, tổ chức trong thực hiện chương trình, kế hoạch của nhà trường đã ban hành.

- Triển khai tất cả các hoạt động thi đua theo dõi khen thưởng cho đoàn viên, toàn thể học sinh, chịu trách nhiệm xây dựng kế hoạch hoạt động theo chủ đề, theo kế hoạch của nhà trường đối với toàn thể học sinh.

Trên đây là kế hoạch hoạt động giáo dục nhà trường năm học 2025 - 2026 của trường THCS Nguyễn Văn Cừ. Kế hoạch này được Hội đồng trường thông qua và triển khai đến tổ chuyên môn, các bộ phận và tổ chức, cá nhân có liên quan để xây dựng kế hoạch chi tiết triển khai thực hiện. Trong quá trình triển khai thực hiện kế hoạch, căn cứ vào tình hình thực tiễn, Hiệu trưởng nhà trường có thể điều chỉnh cho phù hợp với tình hình thực tiễn; đảm bảo cho hoạt động giáo dục nhà trường được thực hiện đúng mục tiêu đề ra, đạt chất lượng và hiệu quả./.

Nơi nhận:

- Phòng GDPT Sở GDĐT;
- UBND P. Thủ Dầu Một;
- Ban ĐDCMHS;
- Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng;
- Tổ chuyên môn, Văn phòng;
- Phần mềm VPĐT, Website;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG



Dương Thị Hào

